

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

đã được soát xét bởi

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Báo cáo của Ban lãnh đạo	02 – 045
Báo cáo kết quả công tác soát xét	06 – 07
Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét	08 – 40
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 30 tháng 06 năm 2024	08-11
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	12
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	13 - 14
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	15 - 40

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Sara Việt Nam trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được soát xét.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101476469, được cấp lại mã số doanh nghiệp từ ĐKKD số 0103004132 ngày 12 tháng 4 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 21 lần thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần thay đổi lần thứ 21 được cấp ngày 30 tháng 07 năm 2021.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 21: 431.999.740.000 đồng.

Vốn thực góp tại ngày 30/06/2024: 431.999.740.000 đồng

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại : 024 668 63602
Fax : 04 2818180
Email : contact@sara.vn
Website : www.sara.vn
Mã số thuế : 0 1 0 1 4 7 6 4 6 9

Các công ty con:

	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết	Ngành nghề kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.	99%	99%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	98,22%	98,22%	Kinh doanh thiết bị y tế
Công ty cổ phần phòng khám Healthcare QUẬN 12 (*)	402 Tân Thới Hiệp 07, Khu phố 4, Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.	96,25%	96,25%	Bán buôn thực phẩm, thuốc, dụng cụ y tế.
Công ty Cổ phần Sản xuất Phần mềm Y tế Việt	35 BT5 Khu đô thị Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	98%	98%	Lập trình máy tính, sản xuất phần mềm
Công ty Cổ phần Phòng khám Tân Triều	Số 1 Phúc Thịnh, Cầu Bươu, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Hà Nội.	98%	98%	Kinh doanh thiết bị y tế
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Hậu Giang	Số 16, đường số 4, Khu vực 4, Phường III, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	98%	98%	Kinh doanh thiết bị y tế, thực phẩm chức năng
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Sóc Trăng	Tầng trệt số 438 đường Lê Duẩn, Khóm 4, Phường 4, Thành phố Sóc Trăng.	98%	98%	Kinh doanh thiết bị y tế

(*) Sở hữu gián tiếp qua Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm báo cáo này (từ trang 08 đến trang 40).

Sự kiện phát sinh trong và sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã có nhiều năm kinh doanh trong ngành trang thiết bị y tế. Đứng trước nhu cầu ngày càng tăng cao về dịch vụ chăm sóc sức khỏe và y tế tại nhà, học hỏi từ mô hình trung tâm truyền dịch – được xây dựng và vận hành theo tiêu chuẩn an toàn quốc tế của Nhật Bản – chuyên cung cấp các dịch vụ truyền thuốc, vitamin, đạm, trị liệu và truyền nước nhằm nâng cao sức khỏe bệnh nhân, đang dần trở thành xu hướng phổ biến tại nhiều quốc gia như Nhật Bản, Mỹ, Thái Lan. Tuy nhiên, tại Việt Nam, mô hình này vẫn còn khá mới mẻ và chưa được triển khai rộng rãi. Đồng thời ác dự án mà công ty theo đuổi trước đây cũng không đạt kỳ vọng như mong muốn: các dự án rác bị kéo dài do vướng chính sách chưa thu được lợi nhuận, các dự án y tế công cũng ở tình trạng tương tự. Do đó công ty mạnh dạn thoái vốn khỏi các dự án đó, nhượng lại vốn cho đối tác để rút lui khỏi các dự án không phải là thế mạnh của mình, Công ty đã xác định chiến lược phát triển mạnh mẽ mô hình phòng khám và trung tâm truyền dịch trong thời gian tới.

Hiện tại Công ty đang tiến hành các thủ tục cần thiết để đưa chuỗi các Công ty phòng khám trên khắp 63 tỉnh thành trên cả nước đi vào hoạt động, với một kỳ vọng phát triển mạnh mẽ trong tương lai. Vấn đề này cũng đã được thông qua tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 1706/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2024 về việc thay đổi mục đích sử dụng số vốn còn lại từ đợt chào bán riêng lẻ hoàn thành năm 2021 số tiền 95.560.000.000 VND. Chuyển mục đích sử dụng từ mua lò đốt rác sang góp vốn thành lập mới hoặc góp vốn thêm vào các Trung tâm xét nghiệm trên địa bàn cả nước.

Nghị quyết của HĐQT số 0601/2025/NQ-HĐQT ngày 06/01/2025 và Nghị quyết HĐQT số 1701/2025/NQ-HĐQT ngày 17/01/2025 về việc chuyển nhượng toàn bộ 204.227.000.000 VND vốn đã góp tại Bệnh viện Sản nhi tỉnh Phú Thọ cho Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh dược và Trang Thiết bị Y Tế Việt Mỹ (gọi tắt là Công ty Việt Mỹ). Giá trị chuyển nhượng cho Công ty Việt Mỹ theo hợp đồng số 01/2025/HĐCN/SARA-VIETMY ngày 15/02/2025 là 204.227.000.000 VND. Đến thời điểm hiện tại, Công ty Việt Mỹ đã thanh toán số tiền 80.417.000.000 VND. Các khoản thu này được sử dụng cho mục đích mở các công ty phòng khám và các trung tâm xét nghiệm.

(Chi tiết thuyết minh tại V.12)

Ngoài các sự kiện nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty khẳng định không còn sự kiện nào khác xảy ra cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban lãnh đạo của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Ông Kazuya Kirino	Chủ tịch
Ông Hoàng Văn Ba	Thành viên
Ông Nguyễn Minh Tâm	Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Bà Trịnh Thị Duyên	Trưởng ban
Bà Vũ Thị Kim Ngân	Thành viên
Bà Thái Thị Thùy Dung	Thành viên

Ban lãnh đạo

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Minh Tâm	Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Họ và tên	Bổ nhiệm ngày
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	11/02/2025

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã thực hiện soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Xác nhận của Ban lãnh đạo

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ, Ban Lãnh đạo Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Lãnh đạo Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Lãnh đạo Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

Cam kết khác

Do một số nguyên nhân khách quan, Công ty chưa thực hiện nghĩa vụ công bố Báo cáo tài chính đã được soát xét bởi công ty Kiểm toán theo thời hạn quy định nên Cổ phiếu của Công ty bị đưa vào diện Cảnh báo và Kiểm soát theo Quyết định số 1073,1074/QĐ-SGDHN ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Công ty Cam kết thực hiện nghĩa vụ ngay sau khi phát hành Báo cáo này kèm theo Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét.

Ngoài vấn đề nêu trên, ban Lãnh đạo cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

Thay mặt Ban lãnh đạo,

Tổng Giám đốc



Nguyễn Minh Tâm

Số : 2001.01.02/2025/BCTC-NTV2

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT**Về Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024**Kính gửi : **Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo
Công ty Cổ phần Sara Việt Nam**

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam, được lập ngày 28 tháng 02 năm 2025 từ trang 08 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ tại ngày 30 tháng 06 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo

Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần Sara Việt Nam chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính hợp nhất giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trụ Sở Chính:Tầng 2, tòa nhà Platinum Residences, số 6 Nguyễn Công Hoan,
Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

[T] (84-24) 3761 3399

[W] www/vpaudit.vn

[F] (84-24) 3761 5599

[E] vpa@ntva.vn

6

Chi nhánh tại Hà Nội:

Số 12 Phố Mễ Trì Hạ, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

98 Vũ Tông Phan, P. An Phú, Q. 2, TP. Hồ Chí Minh

Cơ sở của kết luận ngoại trừ

- Tại thời điểm 30/06/2024, Công ty đang có các khoản ứng trước số tiền là 304.171.282.697 VND liên quan đến hợp đồng cung cấp thiết bị. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã thu hồi hầu hết công nợ ứng trước trên số tiền 298.160.000.000 VND, sau đó Công ty thực hiện đầu tư vào các công ty liên kết. Tuy nhiên, các Công ty liên kết đang trong quá trình xây dựng hệ thống và mua sắm thiết bị, do đó chúng tôi chưa có đủ cơ sở để đánh giá tính hợp lý của các khoản đầu tư này.
- Công ty đang thực hiện đầu tư vào Công ty Cổ phần Famicare Pháp Vân số tiền 9.000.000.000 VND, chiếm 30% vốn điều lệ. Đến thời điểm này, Chúng tôi chưa xác định được tính hợp lý của khoản đầu tư trên và ảnh hưởng của nó đến báo cáo tài chính 6 tháng 2024.
- Tại thời điểm 30/6/2024, giá trị chi phí xây dựng cơ bản dở dang mua sắm máy móc, thiết bị hoạt động tại các phòng khám với số tiền 38.152.336.818 VND phát sinh từ lâu chưa được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng. Bằng các thủ tục kiểm toán chúng tôi không ước tính được giá trị hợp lý của chi phí xây dựng cơ bản này cũng như ảnh hưởng của nó đến Báo cáo tài chính 6 tháng 2024.

Kết luận ngoại trừ

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề được nêu tại đoạn “ Cơ sở của kết luận kiểm toán ngoại trừ” chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu năm cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty khác với kết luận, ý kiến kiểm toán ngoại trừ các khoản ứng trước liên quan đến hợp đồng cung cấp thiết bị cho Công ty TNHH Thiết bị Y học Nhật với số tiền 41.880.000.000 đồng; Công ty Cổ phần Kanpeki Nhật Bản với số tiền 51.215.980.000 đồng. Vấn đề này tiếp tục ảnh hưởng tới Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Hạnh

GCNĐKHKT số: 1690-2023-124-1

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		408.354.210.809	401.825.528.865
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	8.093.558.631	7.697.651.659
1. Tiền	111		8.093.558.631	7.697.651.659
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	40.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	40.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		356.819.535.131	303.400.157.648
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	48.236.469.853	27.288.144.973
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	304.171.282.697	270.559.163.327
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4	6.296.140.000	6.296.140.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	170.642.581	1.311.709.348
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(2.055.000.000)	(2.055.000.000)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	41.078.434.381	48.266.948.311
1. Hàng tồn kho	141		42.618.434.381	49.806.948.311
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.540.000.000)	(1.540.000.000)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.362.682.666	2.460.771.247
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	14.842.989	84.094.553
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		2.347.839.677	2.376.676.694
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		314.588.509.448	255.736.824.351
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		10.163.899.930	10.118.899.930
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	10.163.899.930	10.118.899.930
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		6.734.095.829	1.990.766.895
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	5.386.595.829	1.990.766.895
<i>Nguyên giá</i>	222		8.903.776.469	4.858.389.287
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(3.517.180.640)	(2.867.622.392)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	1.347.500.000	-
<i>Nguyên giá</i>	228		1.540.000.000	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(192.500.000)	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.11	38.231.966.448	38.152.336.818
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		38.231.966.448	38.152.336.818
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.12	258.226.315.720	204.227.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		53.999.315.720	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		204.227.000.000	204.227.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.232.231.521	1.247.820.708
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	1.232.231.521	1.247.820.708
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		722.942.720.257	657.562.353.216

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		85.773.004.796	23.236.683.388
I. Nợ ngắn hạn	310		74.551.504.796	23.236.683.388
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	10.861.105.204	9.011.980.036
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	20.231.500.000	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	672.266.554	55.025.204
4. Phải trả người lao động	314		1.650.555.148	1.048.075.524
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	29.574.508	97.397.260
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	877.028.795	852.430.777
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a	40.174.500.000	10.000.000.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	2.116.800.000
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		54.974.587	54.974.587
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		11.221.500.000	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18b	11.221.500.000	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		637.169.715.461	634.325.669.828
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.19	637.169.715.461	634.325.669.828
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		431.999.740.000	431.999.740.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		431.999.740.000	431.999.740.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(193.750.000)	(193.750.000)
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.863.107.311	2.863.107.311
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		196.823.244.251	194.024.695.283
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		194.227.270.331	189.206.802.779
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		2.595.973.920	4.817.892.504
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		5.677.373.899	5.631.877.234
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		722.942.720.257	657.562.353.216

Người lập biểu

Trần Thị Thanh Hương

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Thu Hiền

Lập, ngày 28 tháng 02 năm 2025



Nguyễn Minh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	40.940.267.669	16.120.774.359
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	9.482.250	25.012.108
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		40.930.785.419	16.095.762.251
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	36.959.711.948	12.081.980.300
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		3.971.073.471	4.013.781.951
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	521.660.294	1.413.421.139
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	657.089.275	495.410.960
Trong đó: chi phí lãi vay	23		657.089.275	495.410.960
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		(684.280)	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.6	(1.646.740.066)	490.641.538
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	2.407.948.991	3.273.424.327
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.073.751.285	1.167.726.265
12. Thu nhập khác	31	VI.8	203.857.947	3.771.962.053
13. Chi phí khác	32	VI.9	33.865.927	69.746.673
14. Lợi nhuận khác	40		169.992.020	3.702.215.380
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.243.743.305	4.869.941.645
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10	647.769.385	52.049.141
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>2.595.973.920</u>	<u>4.817.892.504</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		<u>2.532.677.255</u>	<u>4.817.250.643</u>
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		<u>63.296.665</u>	<u>641.861</u>
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	<u>60</u>	<u>112</u>
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.11	<u>60</u>	<u>112</u>

Lập, ngày 28 tháng 02 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng





Trần Thị Thanh Hương

Nguyễn Thị Thu Hiền



Nguyễn Minh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

(Theo phương pháp gián tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.243.743.305	4.869.941.645
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		842.058.248	174.256.200
- Các khoản dự phòng	03		(2.116.800.000)	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(90.399.151)	(1.413.421.139)
- Chi phí lãi vay	06		657.089.275	495.410.960
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		2.535.691.677	4.126.187.666
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(54.975.540.466)	137.625.447.012
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		7.188.513.930	(6.282.849.929)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		22.586.002.133	(10.372.996.220)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		84.840.751	177.121.098
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(634.912.027)	(492.397.261)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(17.618.659)	(591.936.666)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(23.233.022.661)	124.188.575.700
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(4.125.016.812)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(59.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		40.000.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(53.999.315.720)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		357.262.165	1.413.421.139
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(17.767.070.367)	(57.586.578.861)

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		51.396.000.000	10.000.000.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(10.000.000.000)	-
5. Tiền trả nợ gốc thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		41.396.000.000	10.000.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		395.906.972	76.601.996.839
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	7.697.651.659	23.720.320.781
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	8.093.558.631	100.322.317.620

Người lập biểu

Trần Thị Thanh Hương

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Thu Hiền

Lập, ngày 28 tháng 02 năm 2025



Nguyễn Minh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty Cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Thương mại dịch vụ.

3. Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101476469, được cấp lại mã số doanh nghiệp từ ĐKKD số 0103004132 ngày 12 tháng 4 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 21 lần thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần thay đổi lần thứ 21 được cấp ngày 30 tháng 07 năm 2021.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 21: 431.999.740.000 đồng
Vốn thực góp tại ngày 30/06/2024: 431.999.740.000 đồng

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại : 024 668 63602
Fax : 04 2818180
Email : contact@sara.vn
Website : www.sara.vn
Mã số thuế : 0101476469

4. Ngành nghề kinh doanh :

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết:
 - + Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;
 - + Mua bán vật tư tiêu hao, phim ảnh, hóa chất y tế;
- Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị y tế;

5. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của công ty không quá 12 tháng

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên BCTC

Số liệu BCTC hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 hoàn toàn nhất quán và đảm bảo tính so sánh được với số liệu BCTC hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và BCTC hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

6. Nhân viên.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán Công ty có 35 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 35 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

7. Cấu trúc doanh nghiệp:

Các Công ty con:

	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết	Ngành nghề kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.	99%	99%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	98,22%	98,22%	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
Công ty cổ phần phòng khám Healthcare QUẬN 12 (*)	402 Tân Thới Hiệp 07, Khu phố 4, Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.	96,25%	96,25%	Bán buôn thực phẩm, thuốc, dụng cụ y tế.
Công ty Cổ phần Sản xuất Phần mềm Y tế Việt	35 BT5 Khu đô thị Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	98%	98%	Lập trình máy tính, sản xuất phần mềm
Công ty Cổ phần Phòng khám Tân Triều	Số 1 Phúc Thịnh, Cầu Bươu, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Hà Nội.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Hậu Giang	Số 16, đường số 4, Khu vực 4, Phường III, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Sóc Trăng	Tầng trệt số 438 đường Lê Duẩn, Khóm 4, Phường 4, Thành phố Sóc Trăng.	98%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa

(*) Sở hữu gián tiếp qua Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, vàng tiền tệ sử dụng với các chức năng cất trữ giá trị không bao gồm các loại vàng được phân loại là hàng tồn kho sử dụng với mục đích là nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm hoặc hàng hóa để bán.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được trích lập khi công ty con, công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Doanh nghiệp so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên kết. Nếu công ty con, công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con, công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Doanh nghiệp không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá (trừ công ty nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật).

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Doanh nghiệp so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa công ty và người mua là đơn vị độc lập với công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho là hàng hóa được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho được xác định bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng. Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của công ty là chi phí công cụ dụng cụ.

Công cụ, dụng cụ

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại Tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc và thiết bị	10
Phương tiện vận tải truyền dẫn	06

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Doanh nghiệp phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Doanh nghiệp bao gồm:

Chương trình phần mềm

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả nội bộ và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

11. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông

Vốn khác của chủ sở hữu

Vốn khác được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, đánh giá lại tài sản và giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản được tặng, biếu, tài trợ sau khi trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản này.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của công ty cũng như các qui định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Các quỹ khác

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn hàng năm

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Từ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng

b) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

c) Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

d) Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được theo mệnh giá.

14. Giá vốn hàng bán.

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

15. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

17. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

18. Nợ phải trả tài chính

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong kỳ được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tiền mặt	6.866.187.420	7.058.616.617
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.227.371.211	639.035.042
Cộng	8.093.558.631	7.697.651.659

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Công ty Cổ phần Thực phẩm chế biến Nhật Phú Nguyên	5.012.280.000	-	5.012.280.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật cao Cần Thơ	6.850.000.000	-	6.850.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ cao y tế và môi trường Hạ Long Tokyo	307.690.000	-	2.881.440.000	-
Công ty Cổ phần Sara Phú Thọ	17.608.500.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Sara JWB Co.,Ltd	6.257.084.332	-	3.606.791.099	-
Kyoto F&B Co.,Ltd	8.464.785.600	-	8.067.763.200	-
Các đối tượng khác	848.629.921	-	869.870.674	-
Cộng	48.236.469.853	-	27.288.144.973	-

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Công ty TNHH Thiết bị Y học Nhật (*)	95.380.000.000	-	95.380.000.000	-
Công ty Cổ phần Kanpeki Nhật Bản (*)	78.396.390.697	-	72.895.501.327	-
Công ty Cổ Phần Đầu tư Lou (*)	27.000.000.000	-	27.000.000.000	-
Công ty TNHH Môi trường Y Tế Công Nghệ Cao (*)	15.000.000.000	-	28.000.000.000	-
Công ty Cổ phần trung tâm Xét nghiệm và Môi trường Cần Thơ (*)	8.500.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật cao Cần Thơ (*)	30.500.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Máy nông nghiệp Hòa Bình (*)	20.000.000.000	-	-	-
Công ty TNHH Môi trường Y Tế Công Nghệ Cao (*)	28.000.000.000	-	-	-
Các đối tượng khác	1.394.892.000	-	47.283.662.000	-
Cộng	304.171.282.697	-	270.559.163.327	-

(*) Là các khoản ứng trước nhằm mục đích mua máy móc, phần mềm, thiết bị Y tế phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong đó, có 298.160.000.000 VND tiền ứng đã hủy hợp đồng và hoàn trả lại tiền. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã thu hồi lại số tiền đã ứng trên.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

4. Phải thu về cho vay ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty Cổ phần phòng khám Việt Nam - OSAKA (*)	6.296.140.000	6.296.140.000
Cộng	6.296.140.000	6.296.140.000

(*) Là khoản cho Công ty Cổ phần Phòng khám Việt Nam - Osaka vay vốn theo Hợp đồng số 142/2023/YTE-VIETNAM OSAKA ngày 10/02/2023 và Hợp đồng số 1005/2023/HĐHT/YTE-VIETNAM OSAKA ngày 10/05/2023, lãi suất cho vay là 5%. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã thu hồi toàn bộ khoản cho vay trên.

5. Các khoản phải thu khác

a) Ngắn hạn

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Tạm ứng	-	-	73.338.000	-
Ký cược, ký quỹ	46.000.000	-	31.000.000	-
Phải thu khác	124.642.581	-	1.207.371.348	-
Cộng	170.642.581	-	1.311.709.348	-

b) Dài hạn

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Công ty Cổ phần Sara Vũng Tàu (*)	6.171.700.000	-	6.171.700.000	-
Công ty Cổ phần Sara Phú Thọ (**)	3.922.199.930	-	3.922.199.930	-
Các khoản phải thu khác	70.000.000	-	25.000.000	-
Cộng	10.163.899.930	-	10.118.899.930	-

(*) Là khoản đầu tư hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Sara Vũng Tàu trong Dự án “Khu xử lý tập trung rác thải y tế bằng công nghệ đốt áp suất âm- không khói trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu” theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 02/2020/HĐHT/SRAVN-SRAVT ngày 05 tháng 6 năm 2020, tổng vốn dự kiến của Dự án là 123.434.000.000 VND, trong đó Công ty Cổ phần Sara Việt Nam góp 58.013.980.000 VND tương đương 47% tổng vốn; thời gian 50 năm, tỷ lệ góp vốn và phân chia lợi nhuận là 47:53. Theo phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ/1203/2021/SRA-SARAVT ngày 12 tháng 03 năm 2021 thay đổi về tỷ lệ góp vốn vào dự án của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam là 5% tổng vốn đầu tư và lợi nhuận phân chia là 5% lợi nhuận sau thuế. Đến năm 2021, Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã thu hồi số tiền 51.942.780.000 VND, số tiền hợp tác còn lại là 6.171.700.000 VND. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã thu hồi toàn bộ số tiền trên.

(**) Là khoản đầu tư hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Sara Phú Thọ trong Dự án “Khu xử lý tập trung rác thải y tế bằng công nghệ đốt áp suất âm không khói” theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 1808/2016/HĐHTKD-SRAPT ngày 15 tháng 11 năm 2016, tổng vốn dự kiến của Dự án là 78.443.998.595 VND, trong đó Công ty Cổ phần Sara Việt Nam góp 3.922.199.930 VND tương đương 5% tổng vốn; thời gian 50 năm, tỷ lệ góp vốn và phân chia lợi nhuận là 5:95. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã thu hồi toàn bộ số tiền trên.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

6. Nợ xấu

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật cao Cần Thơ	6.850.000.000	4.795.000.000	6.850.000.000	4.795.000.000
Cộng	6.850.000.000	4.795.000.000	6.850.000.000	4.795.000.000

7. Hàng tồn kho

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	42.020.300	-	101.663.700	-
Thành phẩm	2.124.709.575	-	-	-
Hàng hóa	40.451.704.506	(1.540.000.000)	49.705.284.611	(1.540.000.000)
Cộng	42.618.434.381	(1.540.000.000)	49.806.948.311	(1.540.000.000)

8. Chi phí trả trước**a) Ngắn hạn**

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí công cụ dụng cụ	5.203.656	-
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	9.639.333	84.094.553
Cộng	14.842.989	84.94.553

b) Dài hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí công cụ dụng cụ	48.963.761	50.494.324
Chi phí thuê mặt bằng	1.183.267.760	1.197.326.384
Cộng	1.232.231.521	1.247.820.708

9. Tăng giảm tài sản cố định hữu hình

	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	4.858.389.287	-	4.858.389.287
Mua trong kỳ	2.438.769.000	1.606.618.182	4.045.387.182
Số cuối kỳ	7.297.158.287	1.606.618.182	8.903.776.469
<i>Trong đó:</i>			
Đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số đầu năm	2.867.622.392	-	2.867.622.392
Khấu hao trong kỳ	642.864.006	6.694.242	649.558.248
Số cuối kỳ	3.510.486.398	6.694.242	3.517.180.640
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	1.990.766.895	-	1.990.766.895
Số cuối kỳ	3.786.671.889	1.599.923.940	5.386.595.829

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình là xe ô tô VINFAST VF9 PLUS có nguyên giá và GTCL là 1.606.618.182 VND và 1.599.923.940 VND đang được thế chấp cho khoản vay tại ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm - PGD Long Biên.

10. Tăng giảm tài sản cố định vô hình

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Giá trị hao mòn</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm	-	-	-
Tài sản xuất dùng từ HTK	1.540.000.000	-	1.540.000.000
Khấu hao trong kỳ	-	(192.500.000)	(192.500.000)
Số cuối kỳ	1.540.000.000	(192.500.000)	1.347.500.000

11. Xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Chi phí phát sinh trong kỳ</u>	<u>Kết chuyển vào TSCĐ trong kỳ</u>	<u>Số cuối kỳ</u>
Xây dựng cơ bản dở dang	38.152.336.818	79.629.630	-	38.231.966.448
<i>Dự án lò đốt rác</i>	436.085.000	79.629.630	-	515.714.630
<i>Chi phí mua sắm trang thiết bị, phần mềm tại phòng khám của các công ty con</i>	37.405.160.000	-	-	37.405.160.000
<i>Dự án công trình nhà xưởng tại KCN Nam Sơn</i>	311.091.818	-	-	311.091.818
Cộng	38.152.336.818	79.629.630	-	38.231.966.448

12. Đầu tư tài chính dài hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	53.999.315.720	-	-	-
Công ty Cổ phần Famicare Pháp Vân (1)	8.999.309.511	-	-	-
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Pháp Vân (2)	8.999.912.020	-	-	-
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Gò Vấp (3)	9.000.024.260	-	-	-
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Vĩnh Phúc (4)	9.000.014.548	-	-	-
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Hưng Yên (5)	9.000.045.304	-	-	-
Công ty Cổ phần trung tâm xét nghiệm Golab Hà Tĩnh (6)	9.000.010.077	-	-	-
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	204.227.000.000	-	204.227.000.000	-
Trung tâm sản nhi Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ (7)	204.227.000.000	-	204.227.000.000	-
Cộng	258.226.315.720	-	204.227.000.000	-

(1) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Famicare Pháp Vân theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0110759801 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần 01 ngày 01/07/2024. Đến nay Công ty góp số tiền 9.000.000.000 VND tương đương 30% vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

(2) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Pháp Vân theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0110759791 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/06/2024. Đến nay Công ty góp số tiền 9.000.000.000 VND tương đương 30% vốn điều lệ.

(3) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Gò Vấp theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0318530922 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24/06/2024. Đến nay Công ty góp số tiền 9.000.000.000 VND tương đương 30% vốn điều lệ.

(4) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Vĩnh Phúc theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 2500720899 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 21/06/2024. Đến nay Công ty góp số tiền 9.000.000.000 VND tương đương 30% vốn điều lệ.

(5) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Hưng Yên theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0901163627 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 25/06/2024. Đến nay Công ty góp số tiền 9.000.000.000 VND tương đương 30% vốn điều lệ.

(6) Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần trung tâm xét nghiệm Golab Hà Tĩnh theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 3002278486 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Tĩnh cấp lần đầu ngày 25/06/2024. Đến nay Công ty góp số tiền 9.000.000.000 VND tương đương 30% vốn điều lệ.

(7) Là khoản đầu tư vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ để đầu tư xây dựng Trung tâm sản Nhi thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ theo hợp đồng góp vốn số 01/2019/HĐ/BVĐKPT-SRA ngày 24 tháng 9 năm 2019 và Phụ lục số: 01/2019/HĐ/BVĐKTTP/SRA ngày 11 tháng 10 năm 2019 và phụ lục số 02/2019/HĐ/BVĐKTTP/SRA ngày 29 tháng 10 năm 2019, số tiền góp vốn là 204.227.000.000 VND, thời hạn góp là 36 năm. Công ty được cấp Giấy chứng nhận góp vốn tương ứng với từng lần góp vốn. Đến ngày 30 tháng 06 năm 2024, Công ty đã góp đủ vốn vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ là 204.227.000.000 VND.

Tại ngày 15/02/2025, Công ty đã chuyển nhượng phần vốn góp cho Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ theo hợp đồng số 01/2025/HĐCN/SARA-VIETMY, giá chuyển nhượng là 204.227.000.000 VND. Thời gian chuyển nhượng từ ngày kí đến 31/03/2025. Đến thời điểm hiện tại, Công ty Việt Mỹ đã chuyển số tiền 80.417.000.000 VND cho Sara.

13. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty TNHH Thiết bị và Dụng cụ Y khoa 3P	1.268.700.000	1.268.700.000
Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Cần Thơ	2.887.500.000	2.887.500.000
Công ty Cổ phần Đầu Tư Bệnh Viện Việt Mỹ	626.000.000	776.000.000
Công ty Cổ phần cơ khí Trung Tâm	1.150.050.000	1.150.050.000
Công ty Cổ phần phòng khám Medicare Ngã Bảy	1.276.000.000	1.276.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật cao Cần Thơ	2.293.401.600	
Các đối tượng khác	1.359.453.604	1.653.730.036
Cộng	10.861.105.204	9.011.980.036

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

14. Người mua trả tiền trước

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Vinam	20.231.500.000	-
Cộng	<u>20.231.500.000</u>	<u>-</u>

15. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong kỳ</u>	<u>Số đã thực nộp trong kỳ</u>	<u>Số cuối kỳ</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.742.535	647.769.385	(17.618.659)	633.893.261
Thuế thu nhập cá nhân	51.282.669	38.129.766	(51.039.142)	38.373.293
Các loại thuế khác	-	39.720.240	(39.720.240)	-
Cộng	<u>55.025.204</u>	<u>725.619.391</u>	<u>(108.378.041)</u>	<u>672.266.554</u>

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Doanh thu bán vật tư, thiết bị y tế	5%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ xét nghiệm, chiếu, chụp liên kết với các bệnh viện	Không chịu thuế
- Các hoạt động khác	8%, 10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

16. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lãi vay phải trả	29.574.508	7.397.260
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	-	90.000.000
Cộng	<u>29.574.508</u>	<u>97.397.260</u>

17. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	9.608.573	9.608.573
Bảo hiểm xã hội	39.833.882	3.830.814
Bảo hiểm y tế	6.985.602	676.026
Bảo hiểm thất nghiệp	3.004.560	300.456
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	817.596.178	838.014.908
Cộng	<u>877.028.795</u>	<u>852.430.777</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

18. Vay và nợ thuê tài chính**a) Ngắn hạn**

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn ngân hàng	25.000.000.000	25.000.000.000	10.000.000.000	10.000.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	-	-	10.000.000.000	10.000.000.000
Ngân hàng TMCP Kiên Long (1)	25.000.000.000	25.000.000.000	-	-
Vay ngắn hạn tổ chức khác	15.000.000.000	15.000.000.000	-	-
Công ty Cổ phần phòng khám Việt Trì (2)	15.000.000.000	15.000.000.000	-	-
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh V.18b)	174.500.000	174.500.000	-	-
Cộng	40.174.500.000	40.174.500.000	10.000.000.000	10.000.000.000

(1) Là Khoản vay ngân hàng TMCP Kiên Long - Chi nhánh Hà Nội theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 287/TB - NHKL ngày 20 tháng 05 năm 2024. Mục đích của khoản vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Hạn mức theo hợp đồng là 25.000.000.000 VND. Thời hạn hiệu lực của hạn mức cấp tín dụng là 12 tháng, lãi suất khoản vay được quy định trên từng giấy nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bởi Hợp đồng thế chấp bất động sản theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AO 706988 do Ủy ban nhân dân Quận Hoàng Mai cấp ngày 12/08/2009, số vào sổ cấp GCN: 02281/1991/QĐ-UB thuộc sở hữu của bà Nguyễn Phương Hạnh và ông Lê Văn Hường. Giá trị tài sản đảm bảo là 31.397.000.000 VND.

(2) Là khoản vay Công ty Cổ phần Phòng khám Việt Trì theo hợp đồng hỗ trợ vốn số 02/HĐHT/PKVT – SRA ngày 12/06/2024 với số tiền 15.000.000.000 VND. Thời hạn vay trong vòng 03 tháng, lãi suất 3,5%/năm nếu không hoàn trả sau 30 ngày kể từ ngày nhận được khoản tiền vay, cho vay theo hình thức không có TSDB, mục đích của khoản vay là để bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chi tiết phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong kỳ như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong kỳ	Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	Số tiền vay đã trả trong kỳ	Số cuối kỳ
Vay ngắn hạn Ngân hàng	10.000.000.000	25.000.000.000	-	(10.000.000.000)	25.000.000.000
Vay ngắn hạn tổ chức khác	-	15.000.000.000	-	-	15.000.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	-	-	174.500.000	-	174.500.000
Cộng	10.000.000.000	40.000.000.000	174.500.000	(10.000.000.000)	40.174.500.000

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**b) Dài hạn**

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay dài hạn ngân hàng	1.221.500.000	1.221.500.000	-	-
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - CN Hoàn Kiếm - PGD Long Biên (1)	1.221.500.000	1.221.500.000	-	-
Vay dài hạn các tổ chức khác	10.000.000.000	10.000.000.000	-	-
Công ty Cổ phần Công nghệ cao G7 (2)	10.000.000.000	10.000.000.000	-	-
Cộng	11.221.500.000	11.221.500.000	-	-

- (1) Là khoản vay ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm - PGD Long Biên theo hợp đồng tín dụng số SHBVN/LB/HDTD/2024/793400008002 ngày 25 tháng 06 năm 2024. Mục đích của khoản vay là để thanh toán chi phí mua xe VINFAST VF9 PLUS màu Đen, mới 100%. Giới hạn Cấp tín dụng theo hợp đồng là 1.396.000.000 VNĐ, thời hạn 96 tháng, lãi suất 7,1% trong 06 tháng đầu, 8,8% trong 30 tháng tiếp theo, sau đó sẽ được điều chỉnh. Khoản vay được đảm bảo bởi xe ô tô con VINFAST VF9 PLUS màu đen biển kiểm soát 30L - 091.24 theo hợp đồng thế chấp số SHBVN/LB/HDTC/2024/7934000008002 ký ngày 25/06/2024.
- (2) Là khoản vay Công ty Cổ phần Công nghệ cao G7 theo Hợp đồng hỗ trợ vốn số 2506/2024/HĐ/G7-HLOSAKA ngày 25/06/2024 với số tiền 10.000.000.000 VND. Thời hạn vay là 18 tháng, lãi suất 5%/năm, thanh toán trước hạn trong 120 ngày thì không tính lãi. Khoản vay không có TSĐB, mục đích vay là để bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chi tiết phát sinh về khoản vay dài hạn trong kỳ như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong kỳ	Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	Số tiền vay đã trả trong kỳ	Số cuối kỳ
Vay ngắn hạn Ngân hàng	-	1.396.000.000	(174.500.000)	-	1.221.500.000
Vay ngắn hạn tổ chức khác	-	10.000.000.000	-	-	10.000.000.000
Cộng	-	11.396.000.000	(174.500.000)	-	11.221.500.000

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**19. Vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư và phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số đầu năm trước	431.999.740.000	(193.750.000)	2.863.107.311	189.517.049.225	5.736.114.606	629.922.261.142
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	4.884.724.338	77.404.351	4.962.128.689
Tăng/giảm do thay đổi tỷ lệ sở hữu	-	-	-	-	(525.290.883)	(525.290.883)
Chia cổ tức	-	-	-	-	(33.429.120)	(33.429.120)
Tăng/ Giảm khác	-	-	-	(377.078.280)	377.078.280	-
Số dư cuối năm trước	431.999.740.000	(193.750.000)	2.863.107.311	194.024.695.283	5.631.877.234	634.325.669.828
Số dư đầu năm nay	431.999.740.000	(193.750.000)	2.863.107.311	194.024.695.283	5.631.877.234	634.325.669.828
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	-	2.532.677.255	63.296.665	2.595.973.920
Chia cổ tức	-	-	-	-	(17.800.000)	(17.800.000)
Tăng giảm khác	-	-	-	265.871.713	-	265.871.713
Số dư cuối kỳ	431.999.740.000	(193.750.000)	2.863.107.311	196.823.244.251	5.677.373.899	637.169.715.461

Cổ phiếu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	43.199.974	43.199.974
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu phổ thông	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu phổ thông	43.199.974	43.199.974
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.		

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

20. Các khoản mục ngoài bảng Cân đối kế toán giữa niên độ

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nợ khó đòi đã xử lý	950.000.000	950.000.000
<i>Doanh nghiệp tư nhân Phước Thủy</i>	<i>500.000.000</i>	<i>500.000.000</i>
<i>Công ty Cổ phần tư vấn kiến trúc đô thị UAC</i>	<i>450.000.000</i>	<i>450.000.000</i>

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</u>	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	38.324.213.179	16.120.774.359
Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.616.054.490	-
Cộng	<u>40.940.267.669</u>	<u>16.120.774.359</u>

2. Các khoản giảm trừ Doanh thu

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</u>	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chiết khấu thương mại	9.482.250	25.012.108
Cộng	<u>9.482.250</u>	<u>25.012.108</u>

3. Giá vốn hàng bán

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</u>	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	36.114.047.957	12.081.980.300
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	845.663.991	-
Cộng	<u>36.959.711.948</u>	<u>12.081.980.300</u>

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</u>	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi, cho vay	90.399.151	1.413.421.139
Lãi chênh lệch tỷ giá cuối kỳ	431.261.143	-
Cộng	<u>521.660.294</u>	<u>1.413.421.139</u>

5. Chi phí tài chính

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</u>	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	657.089.275	495.410.960
Cộng	<u>657.089.275</u>	<u>495.410.960</u>

6. Chi phí bán hàng

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</u>	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	470.059.934	490.641.538
Hoàn nhập dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa	(2.116.800.000)	-
Cộng	<u>(1.646.740.066)</u>	<u>490.641.538</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**7. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	1.304.712.553	1.410.458.572
Chi phí đồ dùng văn phòng	66.205.724	46.072.011
Chi phí khấu hao tài sản cố định	291.387.040	174.256.200
Thuế, phí và lệ phí	14.062.083	38.828.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	450.383.422	1.453.051.738
Các chi phí khác	281.198.169	150.757.806
Cộng	2.407.948.991	3.273.424.327

8. Thu nhập khác

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Thu phạt hợp đồng kinh tế	-	3.770.038.356
Thu nhập khác	203.857.947	1.923.697
Cộng	203.857.947	3.771.962.053

9. Chi phí khác

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tiền phạt chậm nộp thuế	27.882.377	689.303
Các chi phí khác	5.983.550	69.057.370
Cộng	33.865.927	69.746.673

10. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

	Kỳ này
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.243.743.305
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(4.896.380)
- Các khoản điều chỉnh tăng	426.364.763
<i>Tiền phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm</i>	27.882.377
<i>Chi phí lãi vay bị loại</i>	282.191.292
<i>Chi phí khác bị loại trừ</i>	116.291.094
- Các khoản điều chỉnh giảm	(431.261.143)
<i>Lãi đánh giá CLTG cuối kỳ</i>	(431.261.143)
Thu nhập chịu thuế	3.238.846.925
Thu nhập tính thuế	3.238.846.925
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	647.769.385
Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	647.769.385

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

11. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.595.973.920	4.817.892.504
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.595.973.920	4.817.892.504
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm/kỳ	43.199.974	43.199.974
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	60	112

12. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	183.977.254	46.072.011
Chi phí nhân công	2.919.272.487	1.901.100.110
Chi phí khấu hao tài sản cố định	842.058.248	174.256.200
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.538.638.526	1.453.051.738
Hoàn nhập dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa	(2.116.800.000)	
Chi phí khác	364.435.976	189.585.806
Cộng	3.731.582.491	3.764.065.865

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Doanh nghiệp bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

A, Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban lãnh đạo, kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Ông Nguyễn Minh Tâm	192.000.000	192.000.000
Cộng	192.000.000	192.000.000

Trong năm, đơn vị không phát sinh giao dịch với bên liên quan.

Tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Phương Hạnh và ông Lê Văn Hường là quyền sử dụng đất đang được công ty thế chấp đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng, chi tiết xem Thuyết minh số V.18a.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

B, Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Doanh nghiệp bao gồm: các công ty con, các công ty liên kết, cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát, các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở Doanh nghiệp và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ, các doanh nghiệp do các nhân viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết của Doanh nghiệp và các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

Các bên liên quan khác với Doanh nghiệp gồm:

Công ty Cổ phần liên kết sản xuất Việt Nam Nhật Bản	Công ty con
Công ty Cổ thiết bị công nghệ cao Hạ Long OSAKA	Công ty con
Công ty Cổ phần phòng khám Healthcare Hậu Giang	Công ty con
Công ty Cổ phần sản xuất phần mềm Y TẾ VIỆT	Công ty con
Công ty Cổ phần phòng khám TÂN TRIỀU	Công ty con
Công ty Cổ phần phòng khám Healthcare SÓC TRĂNG	Công ty con
Công ty Cổ phần phòng khám Healthcare QUẬN 12	Công ty con
Công ty Cổ phần Famicare Pháp Vân	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Pháp Vân	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Gò Vấp	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Vĩnh Phúc	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Hưng Yên	Công ty liên kết
Công ty CP trung tâm xét nghiệm Golab Hà Tĩnh	Công ty liên kết

Giao dịch với các bên liên quan khác

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Famicare Pháp Vân		
Góp vốn trong kỳ	9.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Pháp Vân		
Góp vốn trong kỳ	9.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Gò Vấp		
Góp vốn trong kỳ	9.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Vĩnh Phúc		
Góp vốn trong kỳ	9.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm Golab Hưng Yên		
Góp vốn trong kỳ	9.000.000.000	-
Công ty CP trung tâm xét nghiệm Golab Hà Tĩnh		
Góp vốn trong kỳ	9.000.000.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

2. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	8.093.558.631	7.697.651.659	8.093.558.631	7.697.651.659
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	40.000.000.000	-	40.000.000.000
Phải thu khách hàng	46.181.469.853	25.233.144.973	46.181.469.853	25.233.144.973
Các khoản cho vay	6.296.140.000	6.296.140.000	6.296.140.000	6.296.140.000
Các khoản phải thu khác	170.642.581	1.311.709.348	170.642.581	1.311.709.348
Cộng	60.741.811.065	80.538.645.980	60.741.811.065	80.538.645.980
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	51.396.000.000	10.000.000.000	51.396.000.000	10.000.000.000
Phải trả người bán	10.861.105.204	9.011.980.036	10.861.105.204	9.011.980.036
Các khoản phải trả khác	2.557.158.451	1.997.903.561	2.557.158.451	1.997.903.561
Cộng	64.814.263.655	21.009.883.597	64.814.263.655	21.009.883.597

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

3. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

4. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối kỳ				
Vay và nợ	40.174.500.000	11.221.500.000	-	51.396.000.000
Phải trả người bán	10.861.105.204	-	-	10.861.105.204
Các khoản phải trả khác	2.557.158.451	-	-	2.557.158.451
Cộng	53.592.763.655	11.221.500.000	-	64.814.263.655
Số đầu năm				
Vay và nợ	10.000.000.000	-	-	10.000.000.000
Phải trả người bán	9.011.980.036	-	-	9.011.980.036
Các khoản phải trả khác	1.997.903.561	-	-	1.997.903.561
Cộng	21.009.883.597	-	-	21.009.883.597

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

5. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Các phân tích về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi là không thay đổi.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền và các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

Rủi ro về giá khác

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

6. Sự kiện phát sinh trong và sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã có nhiều năm kinh doanh trong ngành trang thiết bị y tế. Đứng trước nhu cầu ngày càng tăng cao về dịch vụ chăm sóc sức khỏe và y tế tại nhà, học hỏi từ mô hình trung tâm truyền dịch – được xây dựng và vận hành theo tiêu chuẩn an toàn quốc tế của Nhật Bản – chuyên cung cấp các dịch vụ truyền thuốc, vitamin, đạm, trị liệu và truyền nước nhằm nâng cao sức khỏe bệnh nhân, đang dần trở thành xu hướng phổ biến tại nhiều quốc gia như Nhật Bản, Mỹ, Thái Lan. Tuy nhiên, tại Việt Nam, mô hình này vẫn còn khá mới mẻ và chưa được triển khai rộng rãi. Đồng thời ác dự án mà công ty theo đuổi trước đây cũng không đạt kỳ vọng như mong muốn: các dự án rác bị kéo dài do vướng chính sách chưa thu được lợi nhuận, các dự án y tế công cũng ở tình trạng tương tự. Do đó công ty mạnh dạn thoái vốn khỏi các dự án đó, nhượng lại vốn cho đối tác để rút lui khỏi các dự án không phải là thế mạnh của mình, Công ty đã xác định chiến lược phát triển mạnh mẽ mô hình phòng khám và trung tâm truyền dịch trong thời gian tới.

Hiện tại Công ty đang tiến hành các thủ tục cần thiết để đưa chuỗi các Công ty phòng khám trên khắp 63 tỉnh thành trên cả nước đi vào hoạt động, với một kỳ vọng phát triển mạnh mẽ trong tương lai. Vấn đề này cũng đã được thông qua tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 1706/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2024 về việc thay đổi mục đích sử dụng số vốn còn lại từ đợt chào bán riêng lẻ hoàn thành năm 2021 số tiền 95.560.000.000 VND. Chuyển mục đích sử dụng từ mua lò đốt rác sang góp vốn thành lập mới hoặc góp vốn thêm vào các Trung tâm xét nghiệm trên địa bàn cả nước.

Nghị quyết của HĐQT số 0601/2025/NQ-HĐQT ngày 06/01/2025 và Nghị quyết HĐQT số 1701/2025/NQ-HĐQT ngày 17/01/2025 về việc chuyển nhượng toàn bộ 204.227.000.000 VND vốn đã góp tại Bệnh viện Sản nhi tỉnh Phú Thọ cho Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh dược và Trang Thiết bị Y Tế Việt Mỹ (gọi tắt là Công ty Việt Mỹ). Giá trị chuyển nhượng cho Công ty Việt Mỹ theo hợp đồng số 01/2025/HĐCN/SARA-VIETMY ngày 15/02/2025 là 204.227.000.000 VND. Đến thời điểm hiện tại, Công ty Việt Mỹ đã thanh toán số tiền 35.113.000.000 VND. Các khoản thu này được sử dụng cho mục đích mở các công ty phòng khám và các trung tâm xét nghiệm.

7. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ là số liệu trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP. Số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ là số liệu trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

Lập ngày 28 tháng 02 năm 2025

Người lập biểu

Trần Thị Thanh Hương

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Thu Hiền

Tổng Giám đốc



Nguyễn Minh Tâm